

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
của Bộ Giao thông vận tải năm 2014**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Giao thông vận tải năm 2014.

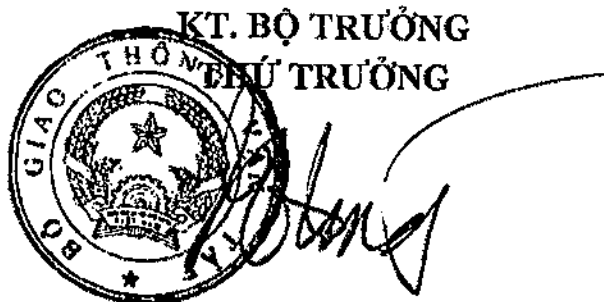
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng- Trưởng ban Ban quản lý đầu tư các dự án đối tác công- tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./v

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Đảng ủy cơ quan Bộ;
- Công đoàn ngành GTVT;
- Lưu: VT, TC. (c)

KT. BỘ TRƯỞNG
PHỤ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Trường

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ CỦA
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI NĂM 2014.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT
ngày tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- Triển khai thực hiện các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH12 ngày 26/11/2013 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ trong năm 2014; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực của đất nước đầu tư để duy trì và phát triển hệ thống giao thông vận tải;

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các Cục, Tổng cục thuộc Bộ, các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các Viện, Trường, các Ban quản lý dự án, Tổng công ty, Công ty nhà nước, Báo, Tạp chí, Nhà xuất bản, Trung tâm (sau đây gọi là các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ) và của từng cán bộ, công chức, viên chức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Định hướng cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực và phạm vi quản lý năm 2014; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Căn cứ vào Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH12 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và tình hình cụ thể, công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong năm 2014, tập trung những nội dung sau:

1. Trong công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến Luật THTK,CLP:

- Tích cực triển khai đầy đủ các Quyết định, Chỉ thị của Đảng, Chính phủ trong thực hiện Luật THTK,CLP trong năm 2014.

- Toàn thể cán bộ, công nhân viên chức ngành GTVT được tuyên truyền, phổ biến Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí số 44/2013/QH12 ngày 26/11/2013 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính, các chương trình hành động cụ thể của Bộ GTVT. Quá đó nâng cao ý thức tiết

kiệm; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ GTVT và của cơ quan, đơn vị mình. Trong đó: xác định rõ mục tiêu, giải pháp, chỉ tiêu tiết kiệm; quy định cụ thể trách nhiệm và quyền hạn của các cá nhân trong việc ban hành các văn bản cá biệt không phù hợp thực tiễn hoặc trái pháp luật; chịu trách nhiệm cá nhân về việc tổ chức thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; định kỳ báo cáo đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình và giải trình về việc để xảy ra lãng phí trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình phụ trách.

- Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức quán triệt và thực hiện chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí được giao; quản lý, sử dụng vốn nhà nước, tài sản nhà nước được giao đúng mục đích, định mức, tiêu chuẩn chế độ, giải trình và chịu trách nhiệm cá nhân về việc để xảy ra lãng phí thuộc phạm vi quản lý; tham gia hoạt động thanh tra nhân dân, tham gia giám sát, đề xuất các biện pháp, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và ngăn chặn kịp thời các hành vi gây lãng phí theo thẩm quyền.

- Tổ chức công bố công khai đối với những cơ quan, tổ chức chưa thực hiện đúng trách nhiệm được giao theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; có hình thức kiểm điểm, kỷ luật đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức thiếu trách nhiệm trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Luật THTK.CLP.

2. Trong xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật:

- Tổ chức rà soát toàn diện hệ thống pháp luật do Bộ GTVT ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, qua đó kịp thời phát hiện các quy định cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật THTK,CLP số 44/2013/QH12 ngày 26/11/2013 của Quốc hội.

- Lập danh mục các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để đề xuất đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội, kế hoạch xây dựng văn bản pháp luật của Chính phủ và của Bộ GTVT.

- Đảm bảo hoàn thành kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2014 đã đề ra.

3. Trong quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ. Việc bố trí vốn phải tuân thủ các nguyên tắc: tập trung bố trí vốn để trả nợ khối lượng hoàn thành, bố trí vốn đối ứng các dự án ODA, phần vốn còn lại bố trí ưu tiên các dự án hoàn thành trong năm kế hoạch để sớm đưa vào khai thác sử dụng phát huy hiệu quả vốn đầu tư, hạn chế khởi công mới các dự án. Triển khai giao kế hoạch vốn đầu năm, kế hoạch vốn ứng trước... đúng tiến độ, mức

vốn. Công tác điều hòa, điều chỉnh kế hoạch được thực hiện kịp thời, việc báo cáo đề xuất bổ sung, ứng trước vốn cho các dự án đã sát với tình hình thực tế, đã bổ sung kịp thời cho các dự án thiếu vốn. Đồng thời, tổ chức theo dõi, tổng hợp tình hình nợ đọng của các doanh nghiệp để làm căn cứ bố trí vốn cho các dự án giúp giảm bớt nợ đọng, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục việc triển khai quyết liệt công tác rà soát điều chỉnh quy mô, thiết kế hợp lý các dự án và phân kỳ đầu tư các dự án đầu tư nhằm tiết kiệm tối đa các nguồn lực, hạ giá thành công trình, phù hợp với điều kiện về vốn và tình hình thực tế. Tăng cường công tác quản lý đầu tư trong các khâu, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ chất lượng công trình, dự án; tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án nâng cao năng lực, chất lượng quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân vốn các dự án đã có nguồn vốn, đặc biệt là các dự án có khả năng hoàn thành trong năm, các công trình trọng điểm quốc gia, các dự án quan trọng của ngành.

- Tăng cường phối hợp với các địa phương để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và triển khai kế hoạch thi công.

- Công tác đấu thầu là một trong những khâu quan trọng, góp phần đảm bảo hiệu quả, nâng cao công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản. Trong năm 2014, Bộ GTVT sẽ tiếp tục tăng cường chỉ đạo việc triển khai thực hiện, đảm bảo tính hiệu quả và chất lượng công trình trên cơ sở tiết kiệm tối đa nguồn lực tài chính.

- Tiếp tục tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước của Bộ GTVT theo tinh thần tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trọng công tác quyết toán các dự án hoàn thành, đồng thời quy định rõ việc xử lý các trường hợp vi phạm, để chấn chỉnh và đẩy mạnh việc quyết toán các dự án đã hoàn thành theo đúng quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, các nhà thầu và các đơn vị tham gia thực hiện các dự án khẩn trương đẩy nhanh tiến độ trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán cũng như nghiêm túc thực hiện công tác nội nghiệp để sớm hoàn thiện hồ sơ hoàn công, hồ sơ quyết toán A- B... ngay sau khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt theo đúng trình tự, thủ tục. Đồng thời rà soát các chủ đầu tư, ban quản lý dự án về tiến độ lập báo cáo quyết toán để làm cơ sở xem xét việc giao quản lý các dự án đầu tư mới. Các cơ quan đơn vị xây dựng và hoàn thành kế hoạch quyết toán công trình hoàn thành năm 2014.

4. Trong quản lý hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước:

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách năm 2014, đảm bảo thu đủ, quản lý chi tiết kiệm, đúng chế độ. Các đơn vị được giao nhiệm vụ thu ngân sách thực hiện việc thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời các khoản

thu vào ngân sách Nhà nước. Phân đầu đạt 100% các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thu ngân sách thực hiện việc thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời các khoản thu vào ngân sách Nhà nước.

- Các đơn vị thực hiện triệt để các chỉ tiêu tiết kiệm trong chi thường xuyên, như: công tác phí, sử dụng vé máy bay giá rẻ, sử dụng tiết kiệm điện, nước, điện thoại, xăng dầu, văn phòng phẩm, hạn chế tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách, đi công tác nước ngoài và các chi phí khác như tinh thần chỉ đạo của Bộ GTVT tại Chỉ thị số 14/CT-BGTVT ngày 03/12/2012 về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và văn bản số 11302/BGTVT-TC ngày 22/10/2013 về tiết kiệm trong sử dụng kinh phí đi công tác.

** Về thực hiện cơ chế chi đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.*

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan hành chính trực thuộc thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí. Trên cơ sở đó các cơ quan hành chính ban hành quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp, qua đó nâng tính chủ động về điều hành biên chế và kinh phí được giao.

- Tiếp tục triển khai công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ giai đoạn 2013-2015, từng bước giảm bớt thủ tục hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động kiểm soát được nguồn thu, chi, huy động được nội lực, đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, thu hút các thành phần kinh tế khác tham gia cung cấp dịch vụ công.

5. Trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp:

- Quyết liệt thực hiện để hoàn thành công tác cổ phần hóa, tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước theo chương trình và kế hoạch năm 2014 của Chính phủ và của Bộ GTVT.

- Tiếp tục thực hiện rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, tiết giảm chi phí điện, nước, điện thoại, xăng dầu, văn phòng phẩm và công tác phí, quảng cáo và các giải pháp để hạ giá thành sản phẩm, để đảm bảo mục tiêu tiết giảm 5%- 10% chi phí

6. Trong lĩnh vực mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, quản lý sử dụng đất đai, tài sản.

- Đẩy mạnh công tác xử lý các cơ sở nhà đất tại các tỉnh, thành phố còn lại theo Quyết định số 09/2007/QĐ- TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước.

- Tiếp tục đảm bảo 100% các đơn vị thực hiện đúng theo quy định, trình tự thủ tục của Luật quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn cũng như quy chế phân cấp quản lý tài sản công của Bộ GTVT.

- Tiếp tục rà soát các loại phương tiện đi lại và tài sản có giá trị lớn, thực hiện việc điều chuyển giữa các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền để nâng cao hiệu quả sử dụng. Cập nhật số liệu tài sản phát sinh để làm thủ tục xác lập quyền sở hữu và kê khai vào hệ thống quản lý tài sản nhà nước theo đúng quy định (đặc biệt đối với xe ô tô và cơ sở nhà đất).

7. Về cải cách, thủ tục hành chính; đào tạo, quản lý, sử dụng lao động trong khu vực nhà nước, sắp xếp bộ máy, tinh giảm biên chế.

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị rà soát các thủ tục hành chính để sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm các thủ tục hành chính rườm rà, gây khó khăn cho đơn vị, người dân. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2000 và 9001:2008 đối với tất cả các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ GTVT và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của các đơn vị.

- Công khai đầy đủ, kịp thời thông tin về chính sách chế độ, hoạt động điều hành từ cấp lãnh đạo Bộ đến cấp Tổng cục, cục quản lý chuyên ngành; tiếp nhận ý kiến phản ánh, ý kiến hỏi đáp pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường trao đổi văn thư điện tử, hạn chế văn bản giấy.

- Đổi mới và hoàn thiện công tác tổ chức, cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tính chuyên nghiệp cao, phù hợp với yêu cầu trong thời kỳ mới. Tăng cường triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực tránh lãng phí.

8. Trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra:

Xây dựng Chương trình thanh tra, kiểm tra năm 2014 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa lãng phí. Công tác kiểm tra, thanh tra tập trung vào các lĩnh vực như:

- Việc quản lý các Dự án đầu tư, Chương trình quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, tài trợ của nước ngoài; quản lý, sử dụng lao động; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc thực hiện các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; các định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhà nước đã ban hành.

- Việc thực hiện kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Theo nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình này. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình này tại cơ quan, đơn vị mình, trong đó có các biện pháp và chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể để làm căn cứ thực hiện.

2- Căn cứ vào Luật, văn bản, Chương trình của Bộ và của đơn vị; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ mục tiêu, biện pháp, tiêu chí cụ thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng lĩnh vực cụ thể của mình, quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành; báo cáo tình hình thực hiện về Bộ qua Vụ Tài chính./